

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG
PHƯƠNG NAM



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. An Hội Tây, TP. HCM
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com

PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 2521674

- Địa điểm lấy mẫu** : CÔNG TY CP SX – TM DV XUẤT NHẬP KHẨU INDIRA GANDHI
 Địa chỉ: 2 Đường Xa Lộ Trường Sơn, Ấp 2, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phân loại mẫu** : Nước thải sau HTXL tại hố gas đầu nối số 02, Đường xa lộ Trường Sơn, Phường Hiệp Bình Phước, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
- Ngày lấy mẫu** : 03/10/2025
- Thời gian thử nghiệm** : 03/10/2025 – 13/10/2025
- Ngày trả kết quả** : 13/10/2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT Giá trị C, cột B	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng
1	pH	-	6,67	5,5 – 9	TCVN 6492:2011
2	TSS	mg/L	35	100	TCVN 6625:2000
3	BOD ₅ (20°C)	mg/L	27	50	SMEWW 5210B:2023
4	COD	mg/L	64	150	SMEWW 5220C:2023
5	N – NH ₄ ⁺	mg/L	9,6	10	TCVN 5988:1995
6	Tổng Nitơ	mg/L	27,5	40	TCVN 6638:2000
7	Tổng Photpho	mg/L	1,4	6	SMEWW 4500-P.B&E:2023
8	Clo dư	mg/L	KPH (LOD=0,03)	2	TCVN 6225-2:2021
9	Độ màu (pH=7)	mg/L	42	150	SMEWW 2120C:2023
10	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	KPH (LOD=1)	10	SMEWW 5520B&F:2023
11	Coliform	MPN / 100 ml	3,1 x 10 ³	5.000	SMEWW 9221B:2023

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- Thời gian lưu thông tin mẫu, bảo lưu mẫu và giải quyết khiếu nại (nếu có) : 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện;
- QCVN 40:2011/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp

PM102-QT7.8

Lần ban hành: 01-2020

1/1